TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2022/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 12 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh **Lại Kiên T**, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: Xóm 7, thôn TT, xã TH, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Là: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Lại Kiên T và chị Nguyễn Thị H tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 09 tháng 5 năm 2012 tại UBND xã TH, huyện V, tỉnh Thái Bình. Trong cuộc sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, bất đồng, trước thì anh chị đều đã tha thứ, bỏ qua cho nhau nhưng từ đầu năm 2021 đến nay mâu thuẫn thực sự trầm trọng, không thể hòa hợp, cuộc sống chung khiến cả hai đều cảm thấy chán nản, mệt mỏi, liên tục xảy ra cãi vã. Cuối năm 2021, chị H đưa con gái về nhà bố mẹ đẻ ở, anh T không đi tìm về, anh chị sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ từ đó đến nay. Khi mâu thuẫn xảy

ra, anh chị đã được hai bên gia đình phân tích, hòa giải nhưng không có kết quả. Nay anh T, chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn không thể hàn gắn, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Việc ly hôn anh chị đều đã suy nghĩ kỹ và tự nguyện, anh chị đề nghị Tòa án công nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Lại Kiên T và chị Nguyễn Thị H có hai con chung là Lại Ngọc H, sinh ngày 03 tháng 11 năm 2012 và Lại Thị Diệu A, sinh ngày 21 tháng 6 năm 2014. Ly hôn, để các con ổn định cuộc sống, ổn định việc học tập và theo nguyện vọng của các con, anh T, chị H thống nhất thỏa thuận: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con H. Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con Diệu A. Anh T, chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Thỏa thuận của anh chị về việc nuôi con, không đề nghị cấp dưỡng cho con là tự nguyện, đảm bảo quyền lợi của con, anh chị đề nghị Tòa án công nhận.

[3] Về chia tài sản chung: Anh Lại Kiên T và chị Nguyễn Thị H không có tài sản chung, không đi vay và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lại Kiên T và chị Nguyễn Thị H phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Xét thấy:

- Anh Lại Kiên T và chị Nguyễn Thị H đã thực sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con. Sự thỏa thuận của anh chị không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con.

- Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Anh Lại Kiên T và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

1.2. Về nuôi con chung:

1.2.1. Anh Lại Kiên T và chị Nguyễn Thị H có hai con chung là Lại Ngọc H, sinh ngày 03 tháng 11 năm 2012 và Lại Thị Diệu A, sinh ngày 21 tháng 6 năm 2014. Ly hôn: Anh Lại Kiên T trực tiếp nuôi dưỡng con Lại Ngọc H. Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con Lại Thị Diệu A. Anh Lại Kiên T và chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

1.2.2. Anh Lại Kiên T và chị Nguyễn Thị H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung, không ai được cản trở và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

1.3. Về chia tài sản chung: Anh Lại Kiên T và chị Nguyễn Thị H không có tài sản chung, không đi vay và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Lại Kiên T và chị Nguyễn Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh T, chị H đã nộp tạm ứng tại Biên lai số 0001011 đề ngày 04 tháng 01 năm 2022 tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình sang thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã TH, huyện V, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 31, ngày 09 tháng 5 năm 2012);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Dương